

14/03/2023

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-142077

Khách hàng: **VIN-919** VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: **2003606** NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: **HÀNG MÁT**

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Loại xe giao hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý

Không đồng ý

Tình trạng kiện hàng:	Thùng rách	Hư hỏng	Mùi hôi	Bẩn	Móp méo	Ướt, chảy nước	Ghi chú
Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Net(kgs)	Nhận hàng thực tế Gross Thùng Khay2.5 Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	4557	TIỀN GIANG- 203 L	4147492191	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1613	VM-NHA TRANG -L	4147561719	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1614	VM-Long An	4147561721	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1615	VM - Tây Ninh	4147578293	2.1	2.1	1
22	CROSS DOCKING - C	1642	NHA TRANG-TRẦN	4147546416+4147561741	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1705	GATEWAY VÙNG T	4147546436	11.5	11.5	1
22	CROSS DOCKING - C	2952	NHA TRANG -8B-D	4147592395	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3359	Vùng Tàu-72A.B.Võ	4147595370	6.5	6.5	1
22	CROSS DOCKING - C	3396	Vùng Tàu- 56 Bình	4147577572	13.5	13.5	1
22	CROSS DOCKING - C	3397	Vùng Tàu- 921 Bình	4147594150	5.1	5.1	1
22	CROSS DOCKING - C	3596	VÙNG TÀU-134B N	4147592572	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3697	VÙNG TÀU A7-10/7	4147593409	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	3748	NHA TRANG-Lô 23	4147584243	9.0	9.0	1
22	CROSS DOCKING - C	1599	KIẾN GIANG-RACH	4147561717	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4466	NHA TRANG- 10 112	4147585830	4.9	4.9	1
22	CROSS DOCKING - C	6932	VÙNG TÀU-238 Đư	4147584717	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4560	TIỀN GIANG-200 N	4147592735	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4763	AN GIANG- Thừa 1	4147586382	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4932	KIẾN GIANG- 37 đư	4147594550	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5234	CẦN THƠ-158 đư	4147554240	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5462	CÁ MAU-TĐ 173-32	4147592181	3.5	3.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5518	AN GIANG-141/5 N	4147579456	2.0	2.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5839	VÙNG TÀU- 55 Võ	4147567405	4.2	4.2	1
22	CROSS DOCKING - C	6404	VÙNG TÀU+171 Ng	4147557440	5.5	5.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6594	TIỀN GIANG- 74/7 L	4147589013	1.5	1.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6731	VÙNG TÀU-180-182	4147584402	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6785	KIẾN GIANG-232 Đ	4147596650	3.6	3.6	1
22	CROSS DOCKING - C	6810	TIỀN GIANG- TĐS 3	4147555242	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6885	TIỀN GIANG- 489 Q	4147540300	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4292	CẦN THƠ-184 Trần	4147586807	5.0	5.0	1
TOTAL:					159.90	159.90	30
GRAND TOTAL:					159.90	159.90	30

SCSVN

Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm tra niêm phong

emergentcold
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Số 18, Đường số 8, KCN Sóng Thần 1
Thị trấn Bình Dương, Việt Nam
Nguyễn Thị Trang
Tel: 0274 3737690
Email: songthan.cps45@lineagelogistics.com

Chy + Thanh
(14/3/23)

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Nguyễn Thị Hồng Ngọc



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information) CHI NHÁNH AN GIANG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE Trung tâm Thương mại Vincom An Giang, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam MST: 0104918404-010 Địa chỉ giao hàng (Delivery Address) 4763-WM+ AGG Thửa 173, TBD 6 Thửa 173, TBD 6, Mỹ Phước, Thành phố Long Xuyên, T. An Giang Việt Nam 2471066866-47631	Thông tin đơn hàng (Information) Số đơn hàng (PO No.) 4147586382 Ngày đặt hàng (PO date) 11.03.2023 Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC Người đặt hàng (Purchaser) Nguyễn Thị Hồng Ngọc Số điện thoại 0966723251 Email 4763@winmart.masangroup.com Ngày giao (Delivery Date) 19.03.2023 Ghi chú
Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606 CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THOM 12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,	

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10005986 THU HẰNG Gà muối gói 500g	8938508668212	4	G1	111,058	444,232
20	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	4	G1	73,431	293,724
30	10005987 THU HẰNG Tai heo muối gói 200g	8938508668328	4	G1	55,595	222,380
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						960,336
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						0
- 10% (VAT)						96,033.6
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						96,033.6
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						1,056,369.6

Người lập đơn hàng
(Created By)Quản lý ngành hàng
(Department Manager)Quản lý siêu thị
(Store Manager)Giám đốc cấp 2
(Regional Director)

Nhà cung cấp lưu ý:

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.